

**MÀM NON ĐÔ THỊ VIỆT
HÙNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO
ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

Tháng: 12 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Trần Thị Hoàng Lâm		95				
2	Cấp phó						
2.1	Tạ Thị Thanh Vân	90	85	X			
2.2	Đặng Thị Lệ Chi	87	87		X		
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Giang	85	85		X		
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	85	84		X		
3	Nguyễn Thùy Linh	85	85		X		
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	90	87	X			
5	Nguyễn Thị Huyền Trang	85	84		X		

6	Nguyễn Thị Đào	90	89	X			
7	Đinh Thị Lan Anh	80	80		X		
8	Vương Bích Thủy	85	83		X		
9	Phạm Thị Thúy Nga	85	85		X		
10	Vũ Thị Thu Loan	90	85	X			
11	Trần Thị Hải	85	85		X		
12	Nguyễn Thị Phương Bình	85	85		X		
13	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	80	80		X		
14	Nguyễn Thị Xuân	90	85	X			
15	Vương Ánh Tuyết	90	82	X			
16	Đỗ Cẩm Nhung	85	80		X		
17	Bùi Quỳnh Anh	85	85		X		
18	Trần Thị Trang	85	85		X		
19	Nguyễn Thị Hương Trang	90	85	X			
20	Trần Thị Thùy Dương	87	87		X		

21	Đoàn Thị Loan	90	80	X			
22	Trương Thị Thu Hà	85	82		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Trần Thị Nhung	90	80	X			
2	Hoa Tường Vân	90	85	X			
3	Trần Duy Long	82	78		X		
4	Trần Đức Tuấn	85	80		X		
5	Nguyễn Huy Siêu	80	80		X		
6	Nguyễn Anh Toàn	80	80		X		
7	Trần Long Giang	85	80		X		
8	Nguyễn Thị Liên	85	80		X		
9	Chữ Thị Xuân	85	80		X		
10	Nguyễn Thị Nga	85	80		X		
11	Âu Thu Hiền	78	82		X		
12	Khúc Thị Nhiên Hạnh	60	60			X	
13	Lò Thị Tuyết	85	85		X		
14	Nguyễn Thị Thanh Nhân	69	79			X	

15	Hà Thị Thúy Hằng	80	80		X		
16	Đặng Thị Kim Oanh	84	84		X		
17	Nguyễn Khánh Linh	85	80		X		
18	Vũ Thị Lệ	90	80	X			
19	Đỗ Thị Ngọc Linh	85	85		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ